



ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Số: 388/NQ-UBTVQH16

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NGHỊ QUYẾT

Về việc thành lập các phường thuộc tỉnh Bắc Ninh

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 112/2025/UBTVQH15 ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính;

Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 475/TTr-CP ngày 02 tháng 8 năm 2026 và Báo cáo số 481/BC-CP ngày 03 tháng 8 năm 2026, Báo cáo thẩm tra số 690/BC-UBPLTP16 ngày 04 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban Pháp luật và Tư pháp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thành lập các phường thuộc tỉnh Bắc Ninh

1. Thành lập các phường thuộc tỉnh Bắc Ninh như sau:

a) Thành lập phường Yên Phong trên cơ sở nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Yên Phong.

Phường Yên Phong giáp các đơn vị hành chính cấp xã gồm: Tam Đa, Tam Giang, Tam Sơn, Tiên Du, Văn Môn, Xuân Cầm và Yên Trung;

b) Thành lập phường Tiên Du trên cơ sở nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Tiên Du.

Phường Tiên Du giáp các đơn vị hành chính cấp xã gồm: Đại Đồng, Liên Bão, Tam Đa, Tam Sơn, Võ Cường và Yên Phong;

c) Thành lập phường Chi Lăng trên cơ sở nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Chi Lăng.

Phường Chi Lăng giáp các đơn vị hành chính cấp xã gồm: Bồng Lai, Đông Cứu, Mão Điền, Nam Sơn, Phương Liễu và Tân Chi;

d) Thành lập phường Phù Lãng trên cơ sở nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Phù Lãng.

Phường Phù Lãng giáp các đơn vị hành chính cấp xã gồm: Cảnh Thụy, Cao Đức, Đào Viên, Đồng Việt, Nhân Thắng, Yên Dũng và thành phố Hải Phòng;

đ) Thành lập phường Lương Tài trên cơ sở nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Lương Tài.

Phường Lương Tài giáp các đơn vị hành chính cấp xã gồm: Gia Bình, Lâm Thao, Nhân Thắng, Trung Chính và Trung Kênh;

e) Thành lập phường Gia Bình trên cơ sở nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Gia Bình.

Phường Gia Bình giáp các đơn vị hành chính cấp xã gồm: Đại Lai, Đông Cứu, Lâm Thao, Lương Tài, Mão Điền, Nhân Thắng và Trạm Lộ;

g) Thành lập phường Nhân Thắng trên cơ sở nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Nhân Thắng.

Phường Nhân Thắng giáp các đơn vị hành chính cấp xã gồm: Cao Đức, Đại Lai, Đào Viên, Gia Bình, Lương Tài, Phù Lãng và Trung Kênh;

h) Thành lập phường Hiệp Hòa trên cơ sở nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Hiệp Hòa.

Phường Hiệp Hòa giáp các đơn vị hành chính cấp xã gồm: Hoàng Vân, Hợp Thịnh, Ngọc Thiện, Tự Lạn, Vân Hà, Xuân Cẩm và Yên Trung;

i) Thành lập phường Bồ Hạ trên cơ sở nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Bồ Hạ.

Phường Bồ Hạ giáp các đơn vị hành chính cấp xã gồm: Đồng Kỳ, Kép, Phúc Hòa, Tiên Lục, Yên Thế và tỉnh Lạng Sơn;

k) Thành lập phường Lạng Giang trên cơ sở nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Lạng Giang.

Phường Lạng Giang giáp các đơn vị hành chính cấp xã gồm: Bảo Đài, Kép, Mỹ Thái, Tân Dĩnh và Tiên Lục;

l) Thành lập phường Kép trên cơ sở nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Kép.

Phường Kép giáp các đơn vị hành chính cấp xã gồm: Bảo Đài, Bồ Hạ, Lạng Giang, Tiên Lục và tỉnh Lạng Sơn;

m) Thành lập phường Lục Nam trên cơ sở nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Lục Nam.

Phường Lục Nam giáp các đơn vị hành chính cấp xã gồm: Bảo Đài, Bắc Lũng, Đông Phú, Nghĩa Phương, Phượng Sơn và Tân Dĩnh.

2. Sau khi thành lập các phường, tỉnh Bắc Ninh có 99 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 45 phường và 54 xã.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 9 năm 2026.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh và các cơ quan, tổ chức hữu quan có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này; sắp xếp, ổn định bộ máy các cơ quan, tổ chức ở địa phương; ổn định đời sống của Nhân dân địa phương, bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh trên địa bàn.

2. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có tên gọi gắn với địa danh các đơn vị hành chính được thành lập quy định tại Điều 1 của Nghị quyết này được đổi tên để hoạt động với tên gọi mới kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

3. Trường hợp văn bản pháp luật được ban hành trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành và tiếp tục được thực hiện sau ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành có tên 12 xã được chuyển thành phường theo quy định tại Điều 1 của Nghị quyết này thì từ “xã” trong tên gọi của xã đó được chuyển tương ứng thành từ “phường”.

Nghị quyết này được Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XVI, Phiên họp thứ 5 thông qua ngày 04 tháng 8 năm 2026.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Kiểm toán nhà nước;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- HĐDT, các Ủy ban của QH;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Cục Thống kê, Bộ Tài chính;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh Bắc Ninh;
- Lưu: HC, PLTP.

TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH



Trần Thanh Mẫn